

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TÂN THẠNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A6, NĂM HỌC 2026-2027

(Tổ hợp môn học: Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ CN)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	Dương Quốc Anh	Nam	23/03/2011	Hoa	
2	Dương Thị Kim Anh	Nữ	03/03/2011	Kinh	
3	Lương Ngọc Minh Anh	Nữ	28/10/2011	Kinh	
4	Lê Ngọc Bảo Duy	Nữ	14/04/2011	Kinh	
5	Ngô Nguyễn Vũ Duy	Nam	17/07/2011	Kinh	
6	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	09/04/2011	Kinh	
7	Lê Hữu Hải	Nam	28/05/2011	Kinh	
8	Hứa Ngọc Hân	Nữ	02/02/2011	Kinh	
9	Hứa Thị Ngọc Hân	Nữ	21/07/2011	Kinh	
10	Trần Lê Minh Hạo	Nam	19/09/2011	Kinh	
11	Trần Gia Hưng	Nam	20/07/2011	Kinh	
12	Nguyễn Nhựt Huy	Nam	25/06/2011	Kinh	
13	Phan Gia Huy	Nam	19/07/2011	Kinh	
14	Thạch Minh Khang	Nam	23/06/2010	Khơ-me	
15	Võ Nguyễn Minh Kiệt	Nam	27/03/2011	Kinh	
16	Phạm Hoàng Lộc	Nam	23/02/2011	Kinh	
17	Trương Thành Minh	Nam	25/02/2011	Khơ-me	
18	Huỳnh Thị Trà My	Nữ	21/07/2011	Kinh	
19	Lê Kiều My	Nữ	09/02/2011	Kinh	
20	Đặng Kim Ngân	Nữ	25/02/2011	Kinh	
21	Giang Phạm Thành Nghĩa	Nam	20/10/2011	Kinh	
22	Nguyễn Lê Hiếu Nghĩa	Nam	29/11/2011	Kinh	
23	Phạm Thanh Nhân	Nam	17/03/2011	Kinh	
24	Trần Thị Thanh Nhân	Nữ	09/04/2011	Kinh	
25	Lâm Thị Yên Nhi	Nữ	14/06/2011	Khơ-me	
26	Phạm Uyên Nhi	Nữ	01/04/2011	Kinh	
27	Trần Tân Phát	Nam	14/10/2011	Kinh	
28	Lê Hoàng Phúc	Nam	05/07/2011	Kinh	
29	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	Nữ	25/04/2011	Kinh	
30	Nguyễn Cao Sang	Nam	07/12/2011	Khơ-me	
31	Phùng Quốc Thái	Nam	12/02/2011	Kinh	
32	Ngô Thị Yên Thi	Nữ	23/09/2010	Kinh	
33	Đặng Nguyên Thịnh	Nam	06/01/2011	Kinh	
34	Nguyễn Văn Toàn	Nam	26/04/2011	Kinh	
35	Dương Quốc Tông	Nam	20/12/2011	Kinh	
36	Mã Ngọc Trân	Nữ	03/06/2011	Hoa	
37	Võ Trịnh Quế Trân	Nữ	08/09/2011	Kinh	
38	Nguyễn Anh Trọng	Nam	24/01/2011	Kinh	
39	Phạm Ngọc Cẩm Tú	Nữ	21/10/2011	Kinh	
40	Nguyễn Vĩnh Tường	Nam	03/12/2011	Kinh	
41	Nguyễn Thị Thuý Vân	Nữ	19/02/2011	Kinh	
42	Dương Nguyễn Quang Vinh	Nam	23/10/2011	Kinh	
43	Nguyễn Bảo Vy	Nữ	05/11/2011	Kinh	
44	Đặng Hồng Yên	Nữ	24/06/2011	Kinh	